

BCĐ CCHC VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ TỈNH QUẢNG NAM



BẢN TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

SỐ 15 – NĂM 2025

TỪ NGÀY 14/4 – 20/4



**THỦ TƯỚNG: CHÍNH QUYỀN 2 CẤP SÁT
DÂN, GẦN DÂN CŨNG LÀ PHỤC VỤ CHO AN
NINH, QUỐC PHÒNG – Trang 01.**

**XÂY DỰNG NỀN HÀNH CHÍNH PHỤC
VỤ, QUẢNG NAM HƯỚNG ĐẾN DỊCH VỤ
CÔNG CHỦ ĐỘNG – Trang 21**

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG: ÔNG TRẦN MINH ĐỨC – GIÁM ĐỐC SỞ NỘI VỤ

Địa chỉ: 11 Nguyễn Chí Thanh – TP Tam Kỳ - Tỉnh Quảng Nam

TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TRUNG ƯƠNG

1. THỦ TƯỚNG: CHÍNH QUYỀN 2 CẤP SÁT DÂN, GẦN DÂN CŨNG LÀ PHỤC VỤ CHO AN NINH, QUỐC PHÒNG

Thủ tướng nhấn mạnh việc triển khai chính quyền địa phương 2 cấp sát dân, gần dân cũng là phục vụ cho an ninh, quốc phòng, xây dựng thể trận lòng dân vững chắc hơn.

Sáng nay (16/4), tại tòa nhà Quốc hội, Bộ Chính trị, Ban Bí thư tổ chức Hội nghị toàn quốc quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII. Lần đầu tiên Hội nghị được phát thanh, truyền hình trực tiếp để cán bộ, đảng viên và nhân dân được trực tiếp theo dõi. Đây là cách làm mới trong việc học tập, quán triệt Nghị quyết, thể hiện tinh thần “toàn dân tham gia việc nước”.

Tại Hội nghị, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính truyền đạt chuyên đề 1 về "Các dự thảo Văn kiện trình Đại hội XIV của Đảng: Những điểm mới trong Tổng kết một số vấn đề lý luận và thực tiễn về công cuộc đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa trong 40 năm qua ở Việt Nam; Những điểm mới trong dự thảo Báo cáo tổng kết công tác xây dựng Đảng và thi hành Điều lệ Đảng trình Đại hội XIV của Đảng; Những điểm mới trong dự thảo Báo cáo chính trị; Những điểm mới trong dự thảo báo cáo 5 năm thực hiện chiến lược phát triển kinh tế, xã hội 10 năm 2021 - 2030; phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội 5 năm 2026 - 2030”.

Truyền đạt những điểm mới trong Tổng kết một số vấn đề lý luận và thực tiễn về công cuộc đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa trong 40 năm qua ở Việt Nam, Thủ tướng Phạm Minh Chính khái quát tình hình thế giới biến động nhanh, phức tạp, nhiều vấn đề mới phát sinh. Ở trong nước, Thủ tướng cho biết, từ sau Hội nghị Trung ương 10 đã đẩy mạnh thực hiện cuộc cách mạng về tinh gọn bộ máy; đẩy mạnh phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; đẩy mạnh hội nhập quốc tế; đồng thời xác định kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng nhất để phát triển.



Thủ tướng phát biểu tại hội nghị

Thủ tướng cho biết, tại Hội nghị lần thứ 11 vừa qua, Trung ương đã dành nhiều thời gian thảo luận và đã có 538 lượt ý kiến để hoàn thiện dự thảo các văn kiện. Về những điểm mới trong dự thảo Báo cáo Tổng kết một số vấn đề lý luận và thực tiễn về công cuộc đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa trong 40 năm qua ở Việt Nam.

Thủ tướng cho biết: “Bổ sung điểm mới thứ nhất là bối cảnh, phù hợp với tình hình đang diễn ra trong nước và ngoài nước. Điểm mới thứ hai, chúng ta tiếp tục hoàn thiện CNXH và con đường đi lên CNXH, dựa vào 3 trụ cột chính là xây dựng nền dân chủ XHCN, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; tiếp tục hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN do dân vì dân và của dân, gần dân sát dân hiểu dân; xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng XHCN có sự quản lý của Nhà nước, sự lãnh đạo của Đảng và phát huy tinh thần làm chủ của nhân dân. Xuyên suốt trong ba trụ cột là lấy người dân làm trung tâm. Chúng ta không hy sinh công bằng tiến bộ xã hội, không hy sinh an sinh xã hội để chạy theo tăng trưởng đơn thuần. Tăng trưởng phải nhanh nhưng bền vững”.

Thủ tướng cho biết, tiếp tục làm mới lại đường lối về xây dựng Đảng. Xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng, đảng viên bằng các biện pháp mới, tư duy mới. Kinh tế vẫn là trung tâm, tiếp tục đẩy mạnh 3 đột phá chiến lược, nhưng phát triển nhanh, bền vững, giữ được ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát được lạm phát, thúc đẩy tăng

trưởng, đảm bảo các cân đối lớn của nền kinh tế, nợ công, nợ Chính phủ nợ nước ngoài, bội chi ngân sách phải kiểm soát được.



Các đại biểu tham dự hội nghị tại điểm cầu Hà Nội

Về đối ngoại, kiên trì đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa dạng hóa, đa phương hóa, tích cực chủ động hội nhập quốc tế thực chất và hiệu quả, là bạn bè tốt, là đối tác tin cậy với tất cả các nước trên thế giới, là thành viên có trách nhiệm với cộng đồng quốc tế.

Về quốc phòng, bổ sung thêm, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, xây dựng thế trận an ninh nhân dân, đặc biệt là “xây dựng thế trận lòng dân vững chắc”. Thủ tướng nhấn mạnh việc triển khai chính quyền 2 cấp sát dân, gần dân cũng là phục vụ cho an ninh, quốc phòng, xây dựng thế trận lòng dân vững chắc hơn.

Thủ tướng cũng nhấn mạnh, tổng kết 40 năm đổi mới ở Việt Nam cũng tiếp tục khẳng định CNXN và con đường đi lên CNXN của Việt Nam là lấy chủ nghĩa Mác Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh làm cơ sở, kết hợp nhuần nhuyễn chặt chẽ với hơn 4.000 năm nền văn hóa, văn minh, văn hiến, anh hùng, vận dụng sáng tạo trong điều kiện Việt Nam và hoàn cảnh quốc tế cụ thể.

Nêu bật những thành tựu qua 40 năm đổi mới, Thủ tướng cho biết, từ một nước nghèo, lạc hậu, Việt Nam đã thoát khỏi nhóm các nước có thu nhập thấp từ năm 2008. Từ một nước thiếu lương thực, Việt Nam trở thành nước xuất khẩu gạo

và nhiều nông sản khác đứng hàng đầu thế giới. Tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 58% năm 1993 xuống còn khoảng dưới 1,9% năm 2024 theo chuẩn nghèo đa chiều. Việt Nam đã trở thành nền kinh tế lớn thứ 4 trong ASEAN, thứ 32 trên thế giới; GDP bình quân đầu người năm 2025 gấp gần 25 lần sau ba thập kỷ; tuổi thọ trung bình tăng từ 62 tuổi năm 1990 lên khoảng 74,7 tuổi năm 2025. Chỉ số phát triển con người (HDI) của Việt Nam thuộc nhóm nước trung bình cao của thế giới. Chỉ số hạnh phúc theo xếp hạng của Liên Hợp Quốc năm 2025 tăng 8 bậc so với năm 2024, lên thứ hạng 46/143 quốc gia (năm 2020 xếp thứ 83).



Để đạt được những thành tựu này, Thủ tướng đặc biệt nhấn mạnh bài học đại đoàn kết dân tộc: “Cái quan trọng nhất là đoàn kết, đoàn kết trong Đảng, đoàn kết trong nhân dân, đoàn kết quốc tế. Chính ta làm được điều to lớn mà có thể kể ra được bằng số liệu chính là đoàn kết. Đoàn kết của thế hệ sau đối với thế hệ trước. Kế thừa, phát huy có hiệu quả của thế hệ trước. Những gì thế hệ trước làm là tiền đề, khởi tạo cho thế hệ sau. Thế hệ sau phải đoàn kết, phải kế thừa, phát huy những thành quả của thế hệ trước. Đó là đoàn kết. Những vấn đề lớn như đưa ra vừa qua không đoàn kết thì không làm được”. Thủ tướng cũng nhấn mạnh bài học là phải nắm bắt, theo dõi sát và có phản ứng linh hoạt, kịp thời, hiệu quả đối với tình hình, kể cả trong nước và ngoài nước.

Tại Hội nghị, Thủ tướng cũng quán triệt những điểm mới trong dự thảo Báo cáo tổng kết công tác xây dựng Đảng và thi hành Điều lệ Đảng trình Đại hội XIV của Đảng; Những điểm mới trong dự thảo Báo cáo chính trị; Những điểm mới trong dự thảo báo cáo 5 năm thực hiện chiến lược phát triển kinh tế, xã hội 10

năm 2021 - 2030; phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội 5 năm 2026 - 2030”.

Về những điểm mới trong dự thảo Báo cáo chính trị, Thủ tướng cho biết: Trên cơ sở bổ sung các thành tố tự cường, tự tin, tiến mạnh trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc và chỉnh sửa, bảo đảm ngắn, gọn, rõ, mang tính hiệu triệu, hành động mạnh mẽ, Trung ương thống nhất chủ đề Đại hội XIV là “Dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, chung sức, đồng lòng quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển đất nước đến năm 2030; tự cường, tự tin, tiến mạnh trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc vì hoà bình, độc lập, dân chủ, giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội”.



Hội nghị toàn quốc quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII.

Về quan điểm, mục tiêu xây dựng, phát triển đất nước trong giai đoạn tới, Thủ tướng nhấn mạnh quan điểm: Bảo đảm phát triển để ổn định và ổn định để phát triển nhanh, bền vững đất nước. Đẩy mạnh xây dựng, hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển nhanh, bền vững; tháo gỡ kịp thời, dứt điểm các điểm nghẽn, nút thắt; khơi thông và giải phóng mọi nguồn lực, phát huy mọi động lực. Đột phá mạnh mẽ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; thu hút, trọng dụng nhân tài, đẩy mạnh phát triển lực lượng sản xuất mới. Thủ tướng đặc biệt nhấn mạnh tập trung giải phóng sức sản xuất, tháo gỡ về thể chế, bỏ tư duy “không quản được thì cấm”, tăng cường phân cấp phân quyền.

“Chúng ta dựa vào nguồn lực bên trong là cơ bản, là chiến lược, lâu dài, là quyết định. Nguồn lực bên ngoài quan trọng và đột phá. Xây dựng một nền kinh tế độc lập, tự chủ, tích cực chủ động hội nhập quốc tế sâu rộng, thực chất và hiệu quả. Càng tình hình thế giới càng phức tạp thì quan điểm này càng chứng minh là sáng suốt và đúng đắn”- Thủ tướng nhấn mạnh.

Về mục tiêu phát triển, Thủ tướng cho biết bổ sung, nhấn mạnh các nội hàm: Giữ vững môi trường hoà bình, ổn định; Phát triển nhanh, bền vững dựa trên khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, tự cường, tự tin, tiến mạnh trong kỷ nguyên phát triển mới của dân tộc; cải thiện và nâng cao toàn diện đời sống Nhân dân.



Thủ tướng cho biết, trong dự thảo Báo cáo Chính trị nêu 12 nhóm nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu hoàn thiện thể chế, thực hiện mô hình hệ thống chính trị 3 cấp, chính quyền địa phương 2 cấp: “Thực hiện cách mạng về tổ chức chính quyền 2 cấp. Thứ nhất là tạo ra không phát triển mới, đó là điều quan trọng. Đất nước ta bắt đầu phát triển bền vững, phải dựa vào những động lực tăng trưởng mới liên quan đến tăng trưởng xanh, tăng trưởng kinh tế số, kinh tế tuần hoàn. Chúng ta phải chuyển đổi trạng thái từ “thụ động phục vụ nhân dân” (nhân dân có thủ tục gì, yêu cầu gì, cần giấy phép gì.... thì đến với chính quyền) sang trạng thái “tích cực, chủ động phục vụ nhân dân”. Vì vậy, cho nên chính quyền phải gần dân, sát dân, hiểu dân và phải tăng cường cho cơ sở”.

Thủ tướng đặc biệt nhấn mạnh giải pháp về chính sách tài khóa, tiền tệ: “Chính sách tiền tệ phải ổn định tỷ giá, ổn định lãi suất, kiểm soát được ổn

định của đồng tiền. Cung cấp tín dụng đáp ứng yêu cầu của sự phát triển. Chính sách tài khóa liên quan đến đầu tư công làm sao hiệu quả. Hiện nay, chúng ta đầu tư dàn trải, kéo dài, lãng phí. Về thuế, phí, lệ phí điều hành cho phù hợp. Trong bối cảnh hiện nay thì phải giảm thuế, nhưng rõ ràng trong 5 năm vừa qua, chúng ta giảm thuế nhưng vẫn tăng thu. Như vậy, hiệu quả giảm thuế là có hiệu quả.”.

Thủ tướng cho biết, nhiệm vụ trọng tâm lần này Trung ương bổ sung, nhấn mạnh việc phát triển kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế; xác lập mô hình tăng trưởng mới lấy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm động lực chủ yếu để nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, giá trị gia tăng và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Tập trung phát triển kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, xây dựng xã hội số.

Về đột phá chiến lược, bổ sung, nhấn mạnh các nội dung: Đột phá mạnh mẽ về thể chế phát triển, khơi thông, giải phóng mọi nguồn lực; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý, quản trị phát triển giữa Trung ương và địa phương, phát huy vai trò tự chủ, tự chịu trách nhiệm của địa phương. Đẩy mạnh chuyển đổi số; thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân; xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp. Tập trung phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; đẩy mạnh thu hút và trọng dụng nhân tài. Xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp của hệ thống chính trị thực sự tiêu biểu, nhất là những người đứng đầu.

Nguồn: vov.vn

2. PHÊ DUYỆT ĐỀ ÁN SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CÁC CẤP VÀ XÂY DỰNG MÔ HÌNH TỔ CHỨC CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG 2 CẤP

Phó Thủ tướng Thường trực Nguyễn Hòa Bình vừa ký Quyết định số 759/QĐ-TTg ngày 14/4/2025 phê duyệt Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính (ĐVHC) các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp (Đề án).



Phê duyệt Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp

Ưu tiên sắp xếp các ĐVHC miền núi, đồng bằng với các ĐVHC có biển

Đề án nêu rõ nguyên tắc sắp xếp ĐVHC. Cụ thể, việc sắp xếp ĐVHC các cấp ngoài các tiêu chí về diện tích tự nhiên, quy mô dân số theo quy định của pháp luật, cần cân nhắc thấu đáo các tiêu chí về lịch sử, truyền thống, văn hóa, dân tộc; vị trí, điều kiện địa lý; quy mô, trình độ phát triển kinh tế - xã hội; hạ tầng giao thông, công nghệ thông tin; yêu cầu bảo đảm quốc phòng, an ninh quốc gia và hội nhập quốc tế.

Đặt mục tiêu cao nhất là phát triển đất nước, mở rộng không gian phát triển cho ĐVHC mới, phát huy vai trò dẫn dắt của các vùng động lực, hành lang kinh tế, cực tăng trưởng; ưu tiên sắp xếp các ĐVHC miền núi, đồng bằng với các ĐVHC có biển; kết hợp hài hòa, hợp lý các ĐVHC có vị trí liên kề gắn với yêu cầu định hướng phát triển để hỗ trợ lẫn nhau, cùng thúc đẩy phát triển kinh tế của ĐVHC sau sắp xếp và yêu cầu, định hướng phát triển nhanh, bền vững của đất nước trong giai đoạn mới. Ưu tiên bố trí các khu thương mại tự do, khu, cụm công nghiệp, đô thị, cảng biển, logistics, hồ chứa nước, đập thủy điện,... trong phạm vi 01 ĐVHC cấp xã để thuận lợi trong quản lý nhà nước.

PHƯƠNG ÁN TỔ CHỨC LẠI ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CÁC CẤP

Nguyên tắc xác định tên gọi

Đề án nêu rõ: Việc đặt tên cho ĐVHC sau sắp xếp phải được nghiên cứu kỹ lưỡng, thấu đáo, cân nhắc thận trọng các yếu tố truyền thống, lịch sử, văn hoá.

Ưu tiên sử dụng một trong các tên gọi của các ĐVHC trước khi sáp nhập để đặt tên cho ĐVHC hình thành mới, hạn chế tối đa tác động ảnh hưởng tới người dân, doanh nghiệp do phải chuyển đổi giấy tờ, chỉ dẫn địa lý liên quan đến ĐVHC cấp tỉnh.

Tên gọi của ĐVHC mới cần dễ nhận diện, ngắn gọn, dễ đọc, dễ nhớ, bảo đảm tính hệ thống, khoa học và phát huy được lợi thế so sánh của địa phương, phù hợp với xu thế hội nhập.

Nghiên cứu đặt tên của xã, phường theo số thứ tự hoặc theo tên của ĐVHC cấp huyện (trước sắp xếp) có gắn với số thứ tự để thuận lợi cho việc số hoá, cập nhật dữ liệu thông tin.

Tên của xã, phường mới sau sắp xếp không được trùng với tên của ĐVHC cùng cấp hiện có trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương hoặc phạm vi tỉnh, thành phố dự kiến thành lập theo định hướng sắp xếp ĐVHC cấp tỉnh đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Nguyên tắc xác định trung tâm hành chính - chính trị

Lựa chọn trung tâm hành chính - chính trị của 01 trong số các ĐVHC hiện nay là trung tâm hành chính - chính trị của ĐVHC mới để bảo đảm chính quyền địa phương nhanh chóng đi vào hoạt động ổn định.

Trung tâm hành chính - chính trị của ĐVHC mới có vị trí địa lý thuận lợi, hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, nhất là hệ thống giao thông phát triển (sân bay, đường bộ, cảng,...), dễ dàng kết nối với các khu vực trong nội tỉnh, thành phố và các đô thị lớn, trung tâm kinh tế của cả nước hoặc với hệ thống không gian biển.

Trung tâm hành chính - chính trị của ĐVHC mới cần có không gian phát triển trong tương lai; phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của ĐVHC mới, bảo đảm hài hòa, hợp lý, tránh sự mất cân đối giữa các địa phương khi sáp nhập và giữ vững quốc phòng an ninh.

Sau khi ĐVHC mới đi vào hoạt động ổn định, có thể nghiên cứu quy hoạch, xây dựng các trung tâm hành chính - chính trị mới hợp lý, phù hợp với xu thế phát triển chung của địa phương và tạo ra không gian phát triển mới.

6 tiêu chí sắp xếp, sáp nhập ĐVHC cấp tỉnh

Trên cơ sở nghiên cứu lịch sử hình thành, phát triển, quá trình sắp xếp ĐVHC các cấp ở Việt Nam, cơ sở khoa học về các yếu tố cấu thành ĐVHC cấp tỉnh và kinh nghiệm quốc tế, đề xuất 06 tiêu chí sắp xếp, sáp nhập ĐVHC cấp tỉnh gồm: Diện tích tự nhiên; quy mô dân số; tiêu chí về lịch sử, truyền thống, văn hoá, dân tộc; tiêu chí về địa kinh tế; tiêu chí về địa chính trị; tiêu chí về quốc phòng, an ninh.

Căn cứ vào 6 tiêu chí và định hướng của Bộ Chính trị, Ban Bí thư tại Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/02/2025, Kết luận số 130-KL/TW ngày 14/3/2025 và kết luận số 137-KL/TW ngày 28/3/2025, Chính phủ đã nghiên cứu kỹ lưỡng, đa chiều với tư duy đổi mới và tầm nhìn chiến lược xây dựng phương án sắp xếp, sáp nhập ĐVHC cấp tỉnh trình Bộ Chính trị và Ban Chấp hành Trung ương thông qua với định hướng cụ thể như sau:

Có tổng số 52 ĐVHC cấp tỉnh thực hiện sắp xếp, gồm: 04 thành phố: Hải Phòng, Thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Cần Thơ và 48 tỉnh: Hà Nam, Hưng Yên, Vĩnh Phúc, Bắc Ninh, Thái Bình, Hải Dương, Nam Định, Ninh Bình, Bắc Kạn, Thái Nguyên, Phú Thọ, Bắc Giang, Hoà Bình, Tuyên Quang, Lào Cai, Yên Bái, Hà Giang, Ninh Thuận, Quảng Trị, Phú Yên, Quảng Bình, Quảng Ngãi, Khánh Hoà, Đắk Nông, Tây Ninh, Bình Dương, Bình Thuận, Bình Phước, Bà Rịa - Vũng Tàu, Bến Tre, Bạc Liêu, Vĩnh Long, Hậu Giang, Trà Vinh, Tiền Giang, Sóc Trăng, Đồng Tháp, An Giang, Long An, Cà Mau, Quảng Nam, Bình Định, Đắk Lắk, Đồng Nai, Gia Lai, Kon Tum, Lâm Đồng và Kiên Giang.

Riêng đối với tỉnh Cao Bằng có diện tích tự nhiên chưa đạt theo quy định (6.700,4 km² chỉ đạt 83,8% tiêu chuẩn) nhưng không thực hiện sắp xếp vì các lý do: (1) Tỉnh có đường biên giới quốc gia rất dài giáp với nước Trung Quốc, địa hình đồi núi cao chia cắt phức tạp, hiểm trở, có gần 95% dân số là đồng bào dân tộc thiểu số; (2) Các tỉnh giáp ranh đều không phù hợp để sắp xếp, sáp nhập: Phía Tây giáp ranh tỉnh Hà Giang đã dự kiến sáp nhập với tỉnh Tuyên Quang thành một tỉnh mới có diện tích tự nhiên lớn. Phía Nam giáp ranh với tỉnh Bắc Kạn nhưng đã dự kiến sáp nhập với tỉnh Thái Nguyên. Phía Đông giáp ranh với tỉnh Lạng Sơn có diện tích lớn và đã bảo đảm đạt 100% cả 2 tiêu chuẩn về diện tích và quy mô dân số, nếu sáp nhập tỉnh Cao Bằng và tỉnh Lạng Sơn sẽ thành một tỉnh mới có chiều dài đường biên giới lớn, khó khăn trong công tác bảo đảm quốc phòng an ninh.

Phương án sắp xếp cụ thể đối với 52 ĐVHC cấp tỉnh

1- Sáp nhập tỉnh Hà Giang và tỉnh Tuyên Quang thành 1 tỉnh mới có tên gọi là tỉnh Tuyên Quang, trung tâm hành chính - chính trị đặt tại thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang hiện nay (giảm 1 tỉnh) có diện tích tự nhiên 13.795,6 km² và quy mô dân số 1.731.600 người.

2- Sáp nhập tỉnh Lào Cai và tỉnh Yên Bái thành 1 tỉnh mới có tên gọi là tỉnh Lào Cai, trung tâm hành chính - chính trị đặt tại thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái hiện nay (giảm 1 tỉnh) có diện tích tự nhiên 13.257 km² và quy mô dân số 1.656.500 người.

3- Sáp nhập tỉnh Bắc Kạn và tỉnh Thái Nguyên thành 1 tỉnh mới có tên gọi là tỉnh Thái Nguyên, trung tâm hành chính - chính trị đặt tại thành phố Thái

Nguyên, tỉnh Thái Nguyên hiện nay (giảm 1 tỉnh) có diện tích tự nhiên 8.375,3 km² và quy mô dân số 1.694.500 người.

4- Sáp nhập tỉnh Hòa Bình, tỉnh Vĩnh Phúc và tỉnh Phú Thọ để thành 1 tỉnh mới có tên gọi là tỉnh Phú Thọ, trung tâm hành chính - chính trị đặt tại thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ hiện nay (giảm 2 tỉnh) có diện tích tự nhiên 9.361,4 km² và quy mô dân số 3.663.600 người.

5- Sáp nhập tỉnh Bắc Giang và tỉnh Bắc Ninh (đã được quy hoạch đến năm 2030 trở thành thành phố trực thuộc trung ương) thành 1 tỉnh mới có tên gọi là tỉnh Bắc Ninh, trung tâm hành chính - chính trị đặt tại thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang hiện nay (giảm 1 tỉnh) có diện tích tự nhiên 4.718,6 km² và quy mô dân số 3.509.100 người.

6- Sáp nhập tỉnh Thái Bình và tỉnh Hưng Yên thành 1 tỉnh mới có tên gọi là tỉnh Hưng Yên, trung tâm hành chính - chính trị đặt tại thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên hiện nay (giảm 1 tỉnh) có diện tích tự nhiên 2.514,8 km² và quy mô dân số 3.208.400 người.

7- Sáp nhập tỉnh Hải Dương và thành phố Hải Phòng thành 1 thành phố trực thuộc trung ương có tên gọi là thành phố Hải Phòng, trung tâm hành chính - chính trị đặt tại thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng hiện nay (giảm 1 tỉnh) có diện tích tự nhiên 3.194,7 km² và quy mô dân số 4.102.700 người.

8- Sáp nhập tỉnh Hà Nam, tỉnh Nam Định và tỉnh Ninh Bình (đã được quy hoạch đến năm 2030, cơ bản đạt tiêu chí thành phố trực thuộc Trung ương) thành 1 tỉnh mới có tên gọi là tỉnh Ninh Bình, trung tâm hành chính - chính trị đặt tại thành phố Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình hiện nay (giảm 2 tỉnh) có diện tích tự nhiên 3.942,6 km² và quy mô dân số 3.818.700 người.

9- Sáp nhập tỉnh Quảng Bình và tỉnh Quảng Trị thành 1 tỉnh mới có tên gọi là tỉnh Quảng Trị, trung tâm hành chính - chính trị đặt tại thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình hiện nay (giảm 1 tỉnh) có diện tích tự nhiên 12.700 km² và quy mô dân số 1.584.000 người.

10- Sáp nhập tỉnh Quảng Nam và thành phố Đà Nẵng thành 1 thành phố trực thuộc trung ương có tên gọi là thành phố Đà Nẵng, trung tâm hành chính - chính trị đặt tại quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng hiện nay (giảm 1 tỉnh) có diện tích tự nhiên 11.859,6 km² và quy mô dân số 2.819.900 người.

11- Sáp nhập tỉnh Kon Tum và tỉnh Quảng Ngãi thành 1 tỉnh mới có tên gọi là tỉnh Quảng Ngãi, trung tâm hành chính - chính trị đặt tại thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi hiện nay (giảm 1 tỉnh) có diện tích tự nhiên 14.832,6 km² và quy mô dân số 1.861.700 người.

12- Sáp nhập tỉnh Gia Lai và tỉnh Bình Định thành 1 tỉnh mới có tên gọi là tỉnh Gia Lai, trung tâm hành chính - chính trị đặt tại thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định hiện nay (giảm 1 tỉnh) có diện tích tự nhiên 21.576,5 km² và quy mô dân số 3.153.300 người.

13- Sáp nhập tỉnh Ninh Thuận và tỉnh Khánh Hòa (đã được quy hoạch đến năm 2030 trở thành thành phố trực thuộc trung ương) thành 1 tỉnh mới có tên gọi là tỉnh Khánh Hòa, trung tâm hành chính - chính trị đặt tại thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa hiện nay (giảm 1 tỉnh) có diện tích tự nhiên 8555,9km² và quy mô dân số 1.882.000 người.

14- Sáp nhập tỉnh Đắk Nông, tỉnh Bình Thuận và tỉnh Lâm Đồng thành 1 tỉnh mới có tên gọi là tỉnh Lâm Đồng, trung tâm hành chính - chính trị đặt tại thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng hiện nay (giảm 2 tỉnh) có diện tích tự nhiên 24.233,1 km² và quy mô dân số 3.324.400 người.

15- Sáp nhập tỉnh Phú Yên và tỉnh Đắk Lắk thành 1 tỉnh mới có tên gọi là tỉnh Đắk Lắk, trung tâm hành chính - chính trị đặt tại thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk hiện nay (giảm 1 tỉnh) có diện tích tự nhiên 18.096,4 km² và quy mô dân số 2.831.300 người.

16- Sáp nhập tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, tỉnh Bình Dương và Thành phố Hồ Chí Minh thành 1 thành phố trực thuộc trung ương có tên gọi là Thành phố Hồ Chí Minh, trung tâm hành chính - chính trị đặt tại Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay (giảm 2 tỉnh), có diện tích tự nhiên 6.772,6 km² và quy mô dân số 13.608.800 người.

17- Sáp nhập tỉnh Bình Phước và tỉnh Đồng Nai thành 1 tỉnh mới có tên gọi là tỉnh Đồng Nai, trung tâm hành chính - chính trị đặt tại thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai hiện nay (giảm 1 tỉnh) có diện tích tự nhiên 12.737,2 km² và quy mô dân số 4.427.700 người.

18- Sáp nhập tỉnh Tây Ninh và tỉnh Long An thành 1 tỉnh mới có tên gọi là tỉnh Tây Ninh, trung tâm hành chính - chính trị đặt tại thành phố Tân An, tỉnh Long An hiện nay (giảm 1 tỉnh) có diện tích tự nhiên 8.536,5 km² và quy mô dân số 2.959.000 người.

19- Sáp nhập tỉnh Sóc Trăng, tỉnh Hậu Giang và thành phố Cần Thơ thành 1 thành phố trực thuộc trung ương mới có tên gọi là thành phố Cần Thơ, trung tâm hành chính - chính trị đặt tại quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ hiện nay (giảm 2 tỉnh), có diện tích tự nhiên 6.360,8 km² và quy mô dân số 3.207.000 người.

20- Sáp nhập tỉnh Bến Tre, tỉnh Vĩnh Long và tỉnh Trà Vinh thành 1 tỉnh mới có tên gọi là tỉnh Vĩnh Long, trung tâm hành chính - chính trị đặt tại thành

phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hiện nay (giảm 2 tỉnh) có diện tích tự nhiên 6.296,2 km² và quy mô dân số 3.367.400 người.

21- Sáp nhập tỉnh Tiền Giang và tỉnh Đồng Tháp thành 1 tỉnh mới có tên gọi là tỉnh Đồng Tháp, trung tâm hành chính - chính trị đặt tại thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang (giảm 1 tỉnh) có diện tích tự nhiên 5.938,7 km² và quy mô dân số 3.397.200 người.

22- Sáp nhập tỉnh Bạc Liêu và tỉnh Cà Mau thành 1 tỉnh mới có tên gọi là tỉnh Cà Mau, trung tâm hành chính - chính trị đặt tại thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau hiện nay (giảm 1 tỉnh) có diện tích tự nhiên 7.942,4 km² và quy mô dân số 2.140.600 người.

23- Sáp nhập tỉnh Kiên Giang và tỉnh An Giang thành 1 tỉnh mới có tên gọi là tỉnh An Giang, trung tâm hành chính - chính trị đặt tại thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang hiện nay (giảm 1 tỉnh) có diện tích tự nhiên 9.888,9 km² và quy mô dân số 3.679.200 người.

Phương án tổ chức lại ĐVHC cấp xã

Trên cơ sở định hướng của Bộ Chính trị, Ban Bí thư tại Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/02/2025, Kết luận số 130-KL/TW ngày 14/3/2025, Kết luận số 137-KL/TW ngày 28/3/2025 và Nghị quyết số 60-NQ/TW Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII, Chính phủ đã nghiên cứu, hoàn thiện kỹ lưỡng, đa chiều với tư duy đổi mới, từ đó đề xuất các nguyên tắc tổ chức sắp xếp, tổ chức lại các ĐVHC cấp xã hiện nay thành các ĐVHC cấp xã mới, như sau:

Sắp xếp, tổ chức lại các ĐVHC cấp xã hiện nay theo hướng bỏ cấp trung gian (cấp huyện), hình thành các ĐVHC cấp xã mới, gồm xã, phường và đặc khu (không còn loại hình ĐVHC thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương, thị xã, quận, huyện, thị trấn).

ĐVHC cấp xã sau sắp xếp phải đảm bảo chính quyền địa phương cấp xã quản lý hiệu quả địa bàn, nắm chắc tình hình, gần dân, sát dân, phục vụ nhân dân tốt nhất. Trường hợp sắp xếp phường với các ĐVHC cùng cấp thì ĐVHC sau sắp xếp là phường; trường hợp sắp xếp xã, thị trấn thì ĐVHC mới sau sắp xếp là xã.

Chuyển các huyện đảo, thành phố đảo hiện nay thành ĐVHC cấp xã có tên gọi là đặc khu. Theo đó, hình thành 11 đặc khu thuộc tỉnh từ 1 huyện đảo, (11 huyện đảo, gồm: Vân Đồn, Cô Tô, Cát Hải, Trường Sa, Hoàng Sa, Phú Quý, Kiên Hải, Bạch Long Vĩ, Cồn Cỏ, Lý Sơn, Côn Đảo). Riêng đối với thành phố Phú Quốc tỉnh Kiên Giang, cấp có thẩm quyền đã đồng ý chủ trương tách xã Thổ Châu thuộc thành phố Phú Quốc để thành lập 01 huyện riêng, theo đó nghiên cứu thành lập 02 đặc khu: Phú Quốc và Thổ Châu.

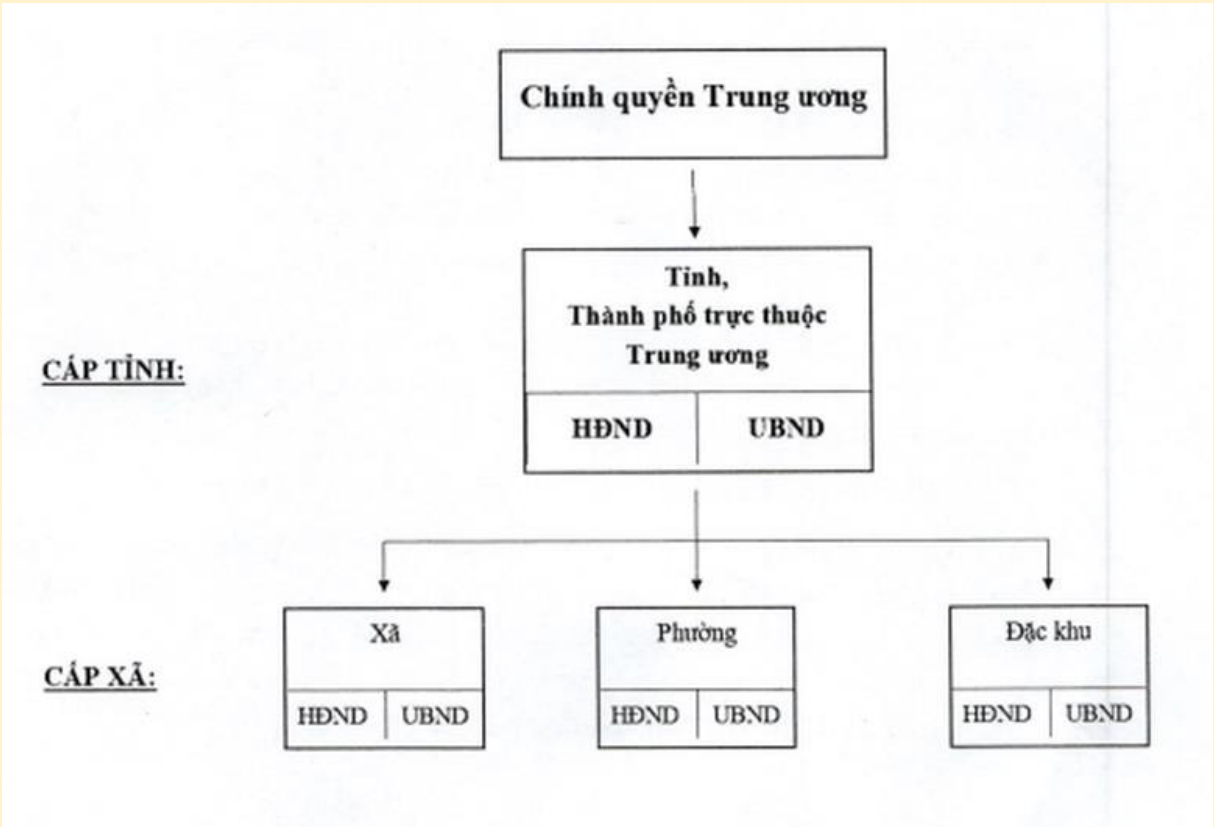
Trường hợp thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã làm thay đổi địa giới ĐVHC cấp huyện thì không phải xem xét điều kiện, tiêu chuẩn và không phải thực hiện quy trình, thủ tục điều chỉnh địa giới của ĐVHC cấp huyện mà ĐVHC cấp xã đó trực thuộc.

Không bắt buộc sắp xếp đối với các ĐVHC cấp xã có vị trí biệt lập và khó tổ chức giao thông kết nối với các ĐVHC liền kề hoặc có vị trí đặc biệt quan trọng ảnh hưởng đến quốc phòng, an ninh và việc bảo vệ chủ quyền quốc gia.

Tổng số lượng ĐVHC xã, phường sau sắp xếp giảm khoảng 60 - 70% so với số lượng ĐVHC cấp xã hiện nay trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; đồng thời phải bảo đảm tương quan hợp lý, tránh tạo sự giãn cách, chênh lệch lớn về diện tích tự nhiên và quy mô dân số giữa các xã, phường mới sau sắp xếp.

TỔ CHỨC CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG 02 CẤP

Theo Đề án, phương án tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp như sau: Cấp tỉnh gồm tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; (2) cấp xã gồm xã, phường (trong đất liền) và đặc khu (ở hải đảo). Theo đó, bỏ ĐVHC cấp huyện và thị trấn.



Cơ cấu tổ chức chính quyền địa phương cấp tỉnh cơ bản giữ nguyên như chính quyền địa phương cấp tỉnh như hiện nay.

Chính quyền địa phương cấp tỉnh gồm có Hội đồng nhân dân (HĐND) và Ủy ban nhân dân (UBND); HĐND tỉnh thành lập 03 Ban là Ban Pháp chế, Ban

Kinh tế - Ngân sách, Ban Văn hóa - Xã hội (đối với tỉnh có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số có thể thành lập thêm Ban Dân tộc). HĐND thành phố trực thuộc trung ương thành lập 04 Ban (Ban Pháp chế, Ban Kinh tế - Ngân sách, Ban Văn hóa - Xã hội và Ban Đô thị) theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025.

Số lượng cán bộ, công chức, viên chức của cấp tỉnh sau sắp xếp tối đa không vượt quá tổng số cán bộ, công chức, viên chức (số có mặt) của cấp tỉnh trước sắp xếp và thực hiện tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, bảo đảm trong thời hạn 05 năm cơ bản bố trí theo đúng quy định. Sau khi chính quyền địa phương cấp tỉnh sau sắp xếp đi vào hoạt động, đề nghị Bộ Chính trị giao Ban Tổ chức Trung ương phối hợp với Đảng uỷ Chính phủ và các cơ quan liên quan căn cứ quy mô dân số, diện tích tự nhiên, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền địa phương cấp tỉnh để xây dựng, hoàn thiện vị trí việc làm trình cấp có thẩm quyền giao biên chế cho các địa phương.

Về phương án bố trí đội ngũ lãnh đạo, quản lý cấp tỉnh: Đề nghị Bộ Chính trị giao Ban Tổ chức Trung ương tham mưu, hướng dẫn bố trí, sắp xếp đội ngũ lãnh đạo, quản lý cấp tỉnh (Đảng, đoàn thể, HĐND, UBND cấp tỉnh và các Ban chuyên môn của cơ quan Đảng, đoàn thể) của các địa phương sau sáp nhập, đặc biệt là nhân sự bố trí đối với cấp trưởng và định hướng giải quyết đối với số lượng cấp phó dôi dư sau sáp nhập các tỉnh, thành phố. Chính phủ chỉ đạo Bộ Nội vụ hướng dẫn việc sắp xếp, bố trí đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc UBND cấp tỉnh và các đơn vị sự nghiệp công lập. Trước mắt, giữ nguyên số lượng cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị; sau khi các cơ quan này đi vào hoạt động ổn định, giao Bộ Nội vụ phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương rà soát, hoàn thiện vị trí việc làm, xác định biên chế các địa phương trình cấp có thẩm quyền giao biên chế của cả hệ thống chính trị ở các địa phương.

Tổ chức chính quyền địa phương cấp xã (xã, phường, đặc khu)

Chính quyền địa phương cấp xã gồm có HĐND và UBND. HĐND cấp xã thành lập 02 Ban là Ban Pháp chế và Ban Kinh tế - Xã hội.

Về tổ chức cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp xã: Do bỏ toàn bộ ĐVHC cấp huyện, tổ chức sắp xếp lại các ĐVHC cấp xã để hình thành các ĐVHC cấp xã có quy mô lớn hơn so với cấp xã hiện nay; đồng thời chuyển toàn bộ nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền địa phương cấp huyện hiện nay về cho xã, phường, đặc khu thực hiện. Theo đó, Chính phủ dự kiến UBND cấp xã tổ chức tối đa 04 Phòng chuyên môn và tương đương phù hợp với đặc điểm đô thị, nông thôn, hải đảo (đặc khu).

Đối với ĐVHC cấp xã giữ nguyên trạng (không sắp xếp) thì có thể không tổ chức Phòng chuyên môn. Chính phủ dự kiến bố trí tăng thêm 01 Phó Chủ tịch UBND và một số công chức cho UBND cấp xã nơi không tổ chức Phòng chuyên môn và giao chính quyền địa phương cấp tỉnh quyết định cụ thể đối với từng ĐVHC cấp xã trên địa bàn.

Đối với trường hợp sắp xếp từ 02 ĐVHC cấp xã trở lên thành 01 ĐVHC cấp xã mới, định hướng tổ chức tối đa 04 Phòng chuyên môn và tương đương thuộc UBND cấp xã.

Định hướng tổ chức 04 Phòng và tương đương gồm:

(1) Văn phòng HĐND và UBND (tham mưu thực hiện nhiệm vụ chung của HĐND và UBND cấp xã);

(2) Phòng Kinh tế (đối với xã, đặc khu) hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (đối với phường và đặc khu Phú Quốc);

(3) Phòng Văn hóa - Xã hội;

(4) Trung tâm phục vụ hành chính công.

Về biên chế cán bộ, công chức, viên chức cấp xã, Đề án nêu rõ: Do quy mô ĐVHC cấp xã lớn hơn so với hiện nay và nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền địa phương cấp xã tăng lên (thực hiện toàn bộ nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền địa phương cấp huyện và cấp xã hiện nay). Theo đó, Chính phủ dự kiến biên chế cán bộ, công chức, viên chức cấp xã theo định hướng như sau: Trước mắt giữ nguyên số lượng biên chế cán bộ, công chức, viên chức của cấp huyện và cán bộ, công chức của cấp xã hiện có trước sắp xếp để bố trí cho các ĐVHC cấp xã mới (sau sắp xếp). Thực hiện việc rà soát, tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức cấp xã đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, bảo đảm trong thời hạn 05 năm cơ bản theo đúng quy định. Giao Bộ Nội vụ phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương và các cơ quan liên quan căn cứ quy mô dân số, diện tích tự nhiên, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền địa phương cấp xã làm cơ sở xây dựng, hoàn thiện vị trí việc làm trình cấp có thẩm quyền giao biên chế cán bộ, công chức, viên chức cấp xã cho các địa phương.

Kết thúc việc sử dụng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; giao chính quyền địa phương xem xét, có thể sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ tham gia công tác tại thôn, tổ dân phố; thực hiện chính sách nghỉ việc đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã mà không bố trí công tác theo quy định.

Căn cứ quy mô dân số, diện tích tự nhiên, trình độ phát triển kinh tế-xã hội của các ĐVHC cấp xã, Chính phủ định hướng giao tổng biên chế chính quyền địa

phương cấp xã cho các địa phương (dự kiến bình quân khoảng 32 biên chế/01 cấp xã). Trên cơ sở đó, giao chính quyền địa phương cấp tỉnh quyết định số lượng biên chế đối với chính quyền địa phương từng ĐVHC cấp xã trên địa bàn cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

Theo: baochinhphu.vn

3. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN KẾT LUẬN CỦA BỘ CHÍNH TRỊ, BAN BÍ THƯ VỀ SẮP XẾP HỆ THỐNG CƠ QUAN THANH TRA TỈNH, GỌN, HIỆU QUẢ

Phó Thủ tướng Thường trực Nguyễn Hòa Bình đã ký Quyết định số 755/QĐ-TTg ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về Đề án sắp xếp hệ thống cơ quan thanh tra tỉnh, gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả (Đề án).



Sắp xếp tổ chức bộ máy, nhân sự của Thanh tra Chính phủ trên cơ sở kết thúc hoạt động 12 Thanh tra Bộ và 5 đơn vị cấp vụ của Thanh tra Chính phủ

Theo Quyết định, việc ban hành Kế hoạch nhằm mục đích thực hiện chủ trương, chỉ đạo, kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư về Đề án; đồng bộ với việc thực hiện chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính. Đồng thời, xác định nhiệm vụ, trách nhiệm của Thanh tra Chính phủ, các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc thực hiện Đề án.

Nội dung Kế hoạch gồm: Tuyên truyền, phổ biến quán triệt nội dung Kết luận số 134-KL/TW ngày 28/3/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư và Kế hoạch này để thống nhất triển khai thực hiện.

Đồng thời, rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện pháp luật liên quan đến tổ chức và hoạt động thanh tra. Trong đó, xây dựng, trình cấp thẩm quyền ban hành các văn bản về tổ chức và hoạt động thanh tra: Trình Chính phủ ban hành Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra Chính phủ theo trình tự, thủ tục rút gọn; tham mưu Chính phủ trình Quốc hội dự thảo Luật Thanh tra (sửa đổi) theo trình tự, thủ tục rút gọn, trong đó có quy định sửa đổi, bãi bỏ quy định liên quan đến tổ chức và hoạt động thanh tra tại các Luật chuyên ngành để đảm bảo thống nhất, đồng bộ với Luật Thanh tra (sửa đổi), hoàn thành, trình Chính phủ để trình Quốc hội tại kỳ họp thứ 9 khóa XV; tham mưu Chính phủ trình Quốc hội dự thảo Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi) theo trình tự, thủ tục rút gọn, hoàn thành, trình Chính phủ để trình Quốc hội tại kỳ họp thứ 9 khóa XV để có hiệu lực thi hành cùng thời điểm với Luật Thanh tra (sửa đổi).

Ban hành quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Thanh tra tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. Hoàn thành đồng bộ với việc thực hiện chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh.

Bên cạnh đó, rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến tổ chức, hoạt động thanh tra, hoạt động kiểm tra trong các ngành, lĩnh vực.

Sắp xếp tổ chức bộ máy, nhân sự

Theo Kế hoạch, sắp xếp tổ chức bộ máy, nhân sự của Thanh tra Chính phủ trên cơ sở kết thúc hoạt động 12 Thanh tra Bộ và 5 đơn vị cấp vụ của Thanh tra Chính phủ; hợp nhất Trường Cán bộ Thanh tra và Viện Chiến lược và Khoa học Thanh tra.

Thực hiện tiếp nhận, điều chuyển công chức làm công tác thanh tra của 12 Thanh tra Bộ phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ về các vụ, cục, đơn vị của Thanh tra Chính phủ; đồng thời bố trí, sắp xếp công chức các vụ, cục, đơn vị thuộc Thanh tra Chính phủ theo mô hình tổ chức mới; thực hiện việc bàn giao, tiếp nhận hồ sơ đảng viên, công chức và các nội dung khác liên quan; thực hiện chế độ, chính sách đối với công chức trong quá trình sắp xếp theo quy định.

Bên cạnh đó, sắp xếp tổ chức bộ máy, nhân sự của Thanh tra tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (Thanh tra tỉnh) trên cơ sở kết thúc hoạt động Thanh tra cấp huyện, Thanh tra Sở để tổ chức lại thành các tổ chức thuộc Thanh tra tỉnh.

Sắp xếp, bố trí trụ sở, cơ sở vật chất cho các cơ quan thanh tra

Theo Kế hoạch, sắp xếp, bố trí trụ sở, cơ sở vật chất cho Thanh tra Chính phủ theo nguyên tắc sử dụng tối đa trụ sở, cơ sở vật chất hiện có của Thanh tra Chính phủ, đồng thời bố trí các trụ sở của cơ quan nhà nước dời dư sau sắp xếp

theo Nghị quyết số 18-NQ/TW của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII nhằm bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, tránh lãng phí.

Trường hợp chưa sắp xếp, bố trí ngay được trụ sở các cơ quan nhà nước dôi dư sau sắp xếp theo Nghị quyết số 18-NQ/TW thì cho phép thuê trụ sở làm việc nhằm đảm bảo hoạt động thực hiện nhiệm vụ liên tục, không bị gián đoạn. Việc thuê trụ sở làm việc phải thực hiện theo quy định của pháp luật.

Đối với Thanh tra tỉnh: Sắp xếp, bố trí trụ sở, cơ sở vật chất cho Thanh tra tỉnh, bảo đảm thực hiện nhiệm vụ liên tục, không bị gián đoạn.

Theo: baohinhphu.vn

5. THỦ TƯỚNG: QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG PHÁP LUẬT PHẢI NHANH, CÓ TÍNH QUYẾT ĐOÁN

Phát biểu tại phiên họp chuyên đề xây dựng pháp luật tháng 4/2025, Thủ tướng Phạm Minh Chính cho rằng: Thực tiễn chuyển biến rất nhanh, do đó, trong quá trình xây dựng pháp luật phải nhanh, có tính quyết đoán.

Ngày 18/4, tại Trụ sở Chính phủ, Thủ tướng Phạm Minh Chính chủ trì Phiên họp chuyên đề xây dựng pháp luật tháng 4/2025. Đây là phiên họp thứ 2 trong tháng 4 để thảo luận, cho ý kiến vào 5 dự án Luật.

Tại phiên họp, cho ý kiến vào dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, các ý kiến tập trung thảo luận điều chỉnh lại quy hoạch khi không còn mô hình chính quyền cấp huyện; đề nghị làm rõ quy hoạch của cấp xã và đặc khu khi không còn cấp huyện. Đối với quy hoạch cấp tỉnh đã được phê duyệt, các ý kiến đề nghị sau khi các tỉnh sáp nhập, hình thành mới thì HĐND tỉnh mới sẽ quyết định lập, phê duyệt quy hoạch trên cơ sở các quy hoạch đã được công bố.



Thủ tướng Phạm Minh Chính chủ trì Phiên họp chuyên đề xây dựng pháp luật diễn ra sáng 18/4

Với dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp, các ý kiến đề nghị quy định cụ thể đối với việc phát hành trái phiếu riêng lẻ của công ty cổ phần không phải là công ty tài chính; đề nghị quy định cụ thể việc phân cấp giải quyết thủ tục hành chính từ cấp tỉnh xuống cho cấp xã, phường, đặc khu. Tập trung cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao hiệu lực hiệu quả của công tác quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp, nhưng không phát sinh thêm thủ tục mới.

Các đại biểu cũng cho ý kiến đối với dự án Luật Ngân sách Nhà nước (sửa đổi); Dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng; Dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 7 luật gồm: Luật Đấu thầu; Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư; Luật Hải Quan; Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu; Luật Đầu tư; Luật Đầu tư công; Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

Phát biểu tại phiên họp, Thủ tướng Phạm Minh Chính nêu thực tế doanh nghiệp phản ánh thể chế còn vướng mắc, việc phải đi quá nhiều cơ quan để giải quyết thủ tục hành chính và quyết định ban hành các chính sách chậm... Thủ tướng nhấn mạnh, thực tiễn chuyển biến rất nhanh, do đó, quá trình xây dựng pháp luật phải nhanh, có tính quyết đoán.

"Các bộ, các ngành, địa phương đã rất chủ động sáng tạo trong quá trình xây dựng luật pháp. Tuy nhiên, trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Luật pháp, thực tiễn hiện nay phải rất nhanh, phải phù hợp và hiệu quả theo sát về sự kiện. Vì nếu không thì sẽ lạc hậu, nếu không lại bỏ lỡ cơ hội. Chúng ta phải rất sáng tạo, linh hoạt trong quá trình triển khai" - Thủ tướng Phạm Minh Chính nói.

Thủ tướng nhấn mạnh yêu cầu thời gian tới phải tháo gỡ vướng mắc về thể chế, tạo lập môi trường đầu tư thông thoáng, thuận lợi, cắt giảm các thủ tục rườm rà, giảm thời gian, chi phí tuân thủ cho người dân, doanh nghiệp; tăng cường phối hợp đồng bộ, hiệu quả giữa các cơ quan, đặc biệt phân cấp, phân quyền tối đa cho các địa phương.

"Theo tinh thần "địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm", nhưng đi đôi là phân bổ nguồn lực. Đi đôi với đó là tăng cường giám sát, kiểm tra, có công cụ kiểm tra, giám sát quyền lực. Phát huy tính sáng tạo, chủ động các cấp, các ngành. Không biết thì không quản. Chỉ quản chính sách và luật pháp bằng cơ chế chính sách, chứ không quản trực tiếp, "lên đề đi xin" là không được. Bây giờ chính quyền 2 cấp thì tăng cường cho cấp cơ sở" - Thủ tướng Phạm Minh Chính nói.



Quang cảnh phiên họp

Người đứng đầu Chính phủ yêu cầu tập trung cắt giảm các thủ tục hành chính rườm rà, không cần thiết; giảm chi phí tuân thủ cho người dân và doanh nghiệp, đồng thời nhấn mạnh "1 việc chỉ giao cho 1 cơ quan"; quy định rõ "quyền hạn đi đôi với trách nhiệm", "quyền hạn đi đôi với việc kiểm soát quyền lực". Thực hiện đúng tinh thần quản lý nhà nước: thiết kế luật pháp, thiết kế cơ chế chính sách, bố trí nguồn lực và giám sát, kiểm tra, xử lý nghiêm vi phạm.

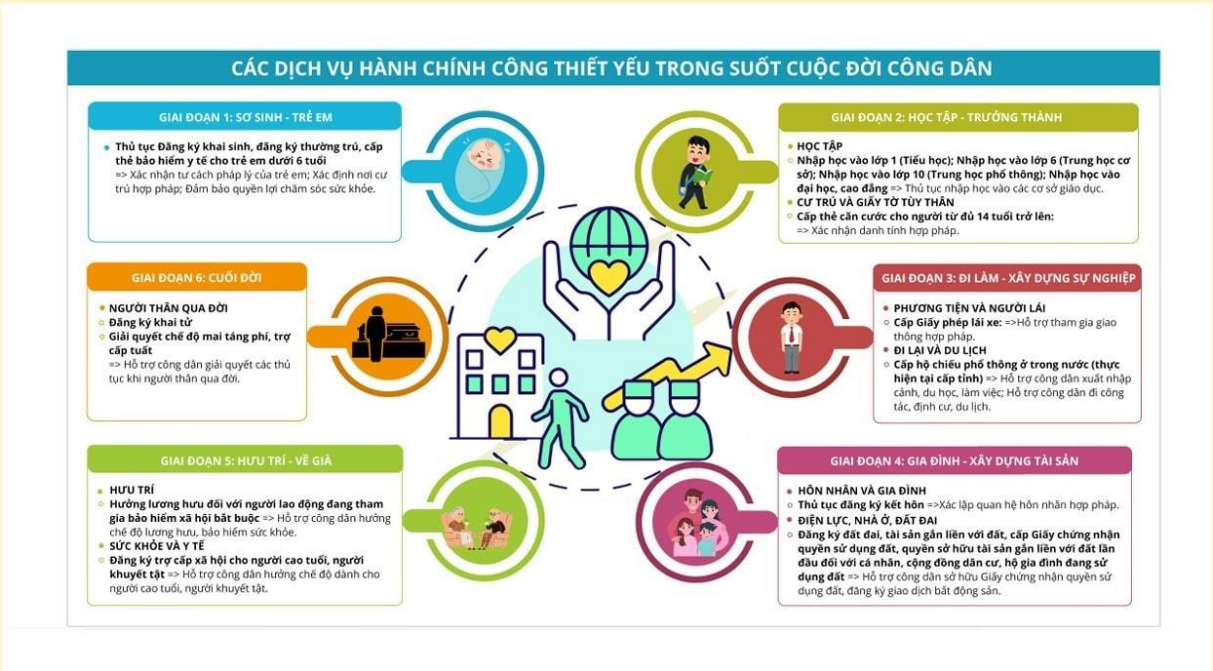
Thủ tướng đề nghị các bộ ngành ưu tiên thời gian, tập trung nguồn lực cao nhất, trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thiện các dự án luật; Đồng thời phối hợp với các cơ quan của Quốc hội trong quá trình thẩm tra, giải trình, tiếp thu, chỉnh lý dự án Luật. Kịp thời báo cáo đối với những vấn đề phát sinh, những nội dung vượt thẩm quyền.

Nguồn: vov.vn

TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH ĐỊA PHƯƠNG

1. XÂY DỰNG NỀN HÀNH CHÍNH PHỤC VỤ, QUẢNG NAM HƯỚNG ĐẾN DỊCH VỤ CÔNG CHỦ ĐỘNG

Đề xuất triển khai các dịch vụ công chủ động là một trong những bước đi nhằm hiện thực mạnh mẽ quyết tâm cải cách hành chính, hướng đến một nền hành chính phục vụ cho nhân dân. Lộ trình đã và đang được phác thảo đặt ra kỳ vọng tối ưu hóa quy trình hành chính, thay đổi cách tiếp cận từ “bị động” sang “chủ động” của chính quyền, nhằm mang lại lợi ích thiết thực và nâng cao trải nghiệm cho người dân cũng như doanh nghiệp.



Mô phỏng các dịch vụ hành chính công thiết yếu trong cuộc đời công dân đối với mô hình hành chính công chủ động. Nguồn ảnh minh họa: Sở KH-CN

Tiếp cận quản lý toàn diện

Theo ông Trương Thái Sơn - Trưởng phòng Chuyển đổi số và viễn thông (Sở KH-CN), mô hình hành chính công chủ động là một cách tiếp cận quản lý toàn diện, tận dụng công nghệ số để dự đoán và đáp ứng nhu cầu của xã hội mà không cần công dân hay doanh nghiệp phải trực tiếp khởi tạo yêu cầu.

Khác với cách làm truyền thống khi người dân phải đến cơ quan nhà nước để nộp hồ sơ, mô hình này cho phép chính quyền chủ động cung cấp dịch vụ dựa trên các sự kiện quan trọng trong cuộc sống như khai sinh, nhập học, gia hạn giấy phép, hỗ trợ các hộ nghèo...

Các yếu tố cốt lõi của mô hình bao gồm tích hợp dữ liệu liên thông giữa các cơ quan, dự đoán nhu cầu bằng phân tích dữ liệu lớn (Big Data), minh bạch

hóa quy trình thông qua các nền tảng trực tuyến, và đặt người dân làm trung tâm của mọi hoạt động phục vụ.

Sở KH-CN đã được UBND tỉnh giao nhiệm vụ chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành để xây dựng kế hoạch triển khai các dịch vụ công trực tuyến chủ động trong quý I. Đây là một phần trong nỗ lực thực hiện Nghị quyết cải cách hành chính, chuyển đổi số và Đề án 06 của Chính phủ, hướng tới xây dựng một chính quyền số hiện đại, hiệu quả.



Mô hình hành chính công chủ động có thể tích hợp dịch vụ thông báo nhập học và làm hồ sơ nhập học chủ động. Ảnh minh họa: Thành Công

Sở KH-CN đã liệt kê chi tiết 8 dịch vụ công chủ động dự kiến triển khai tại Quảng Nam, trải rộng trên nhiều lĩnh vực như tư pháp, giáo dục, y tế, văn hóa và xây dựng.

Trong số này, một số dịch vụ nổi bật có thể kể đến như “Đăng ký khai sinh chủ động”, dự kiến thời hạn hoàn thành vào ngày 30/4/2025. Dịch vụ này do Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, các bệnh viện và cơ sở y tế tại TP.Tam Kỳ, UBND các xã, phường, Công an tỉnh, Bảo hiểm Xã hội tỉnh và Sở KH-CN.

Khi có trẻ em sinh ra, hệ thống sẽ tự động tiếp nhận dữ liệu từ cơ sở y tế, khởi tạo thủ tục đăng ký khai sinh. Sau đó, cơ quan chức năng chủ động liên hệ phụ huynh để xác thực thông tin và cấp giấy khai sinh mà không cần nộp hồ sơ giấy như trước đây.

Một dịch vụ khác là “Thông báo nhập học và làm hồ sơ nhập học chủ động” cũng được gợi ý trong mô hình, do Sở GD&ĐT phụ trách. Trước kỳ tuyển sinh đầu cấp (lớp 1 hoặc lớp 6), hệ thống sẽ tự động xác định danh sách học sinh trong độ tuổi quy định, gửi thông báo về trường học dự kiến và thời gian làm thủ tục đến phụ huynh qua các kênh như smartApp, Zalo, email hoặc SMS, giúp đơn giản hóa quy trình và giảm áp lực cho cả gia đình lẫn nhà trường.

Ngoài ra, các dịch vụ như “Thông báo gia hạn giấy phép hành nghề y tế”, “Thông báo gia hạn/cấp đổi thẻ hướng dẫn viên du lịch” hay “Thông báo xác nhận hộ nghèo/cận nghèo chủ động” cũng được đề xuất, hướng đến các nhóm đối tượng là người lao động ngành y tế, du lịch và nhóm hộ nghèo, cận nghèo.

Đặc biệt, dịch vụ “Chủ động tổng hợp hồ sơ khi người dân có nhu cầu xây nhà” được đề xuất với sự tham gia của Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Điện lực Quảng Nam và đơn vị cung cấp nước sạch cho thấy sự kết nối đa ngành để hỗ trợ người dân từ khâu lập hồ sơ đến kết nối các tiện ích như điện, nước. Những sáng kiến này giúp giảm thiểu thời gian chờ đợi, tạo sự linh hoạt trong việc ứng dụng công nghệ vào quản lý hành chính.

Thay đổi tầm nhìn

Phát biểu tại hội nghị trao đổi phương án triển khai thí điểm hành chính công chủ động được tổ chức vào ngày 9/4 vừa qua, ông Nguyễn Đức Bình - Giám đốc Sở KH-CN cho biết, việc triển khai hành chính công chủ động là một bước tiến quan trọng trong cải cách hành chính, giúp giảm thiểu thủ tục rườm rà, nâng cao hiệu quả phục vụ và tạo sự hài lòng cho người dân.



Mô hình hành chính công chủ động giúp minh bạch hóa quy trình thông qua các nền tảng trực tuyến, và đặt người dân làm trung tâm của mọi hoạt động phục vụ.
Ảnh minh họa: PHƯƠNG GIANG

“Mô hình này không chỉ đơn thuần là ứng dụng công nghệ mà còn là cơ hội để thay đổi tư duy quản lý, từ đó tối ưu hóa nguồn lực và nâng cao chất lượng dịch vụ công trên địa bàn tỉnh” - ông Bình nói.

Những vướng mắc cũng bước đầu được nhận diện. Theo đại diện Sở KH-CN, dữ liệu hiện tại chưa đầy đủ và chưa được khai thác hiệu quả, thời gian triển khai trong tháng 4 và tháng 5/2025 khá gấp rút cũng như yêu cầu về hạ tầng công nghệ, an toàn thông tin và bảo mật dữ liệu đang đặt ra nhiều trở ngại.

Để vượt qua những trở ngại này, tỉnh cần chủ động xây dựng kho dữ liệu địa phương, kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia và ban hành các văn bản pháp lý cho phép thí điểm. Quảng Nam đang cần một hệ thống dữ liệu liên thông và đồng bộ, từ đó mới có thể triển khai hiệu quả các dịch vụ chủ động. Đây là thách thức nhưng cũng là động lực để Quảng Nam đẩy mạnh chuyển đổi số.

Trong tầm nhìn dài hạn, mô hình hành chính công chủ động tại Quảng Nam hứa hẹn giảm tải thủ tục hành chính cho người dân, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước thông qua việc ứng dụng các công nghệ tiên tiến như trí tuệ nhân tạo (AI), Internet vạn vật (IoT) và phân tích dữ liệu lớn.



Các đặc điểm chính của mô hình hành chính công chủ động. Nguồn ảnh minh họa: Sở KH-CN

Việc thí điểm tại TP.Tam Kỳ với các dịch vụ như đăng ký khai sinh, thông báo nhập học sẽ là “bài kiểm tra” để đánh giá tính khả thi và hiệu quả của mô hình. Nếu thành công, đây có thể trở thành hình mẫu để nhân rộng ra các địa phương khác, góp phần quan trọng vào mục tiêu xây dựng chính phủ số mà Việt Nam đang hướng tới.

Mô hình cũng cho thấy Quảng Nam đang từng bước hiện thực hóa mục tiêu thay đổi tầm nhìn: lấy người dân làm trung tâm phục vụ, biến chính quyền từ một đơn vị quản lý thành một người đồng hành thực sự của người dân và doanh nghiệp.

Nguồn: baoquangnam.vn

2. QUẢNG NAM ĐẨY MẠNH CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG GIÁO DỤC VÀ TRIỂN KHAI HỌC BẠ SỐ

Thực hiện Công văn số 1458/BGDĐT-GDPT ngày 02/4/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục và triển khai Học bạ số, UBND tỉnh Quảng Nam đã ban hành Công văn thực hiện nhiệm vụ này.



Ảnh minh họa

Theo đó, Chủ tịch UBND tỉnh giao Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính, Công an tỉnh tiến hành rà soát, tổ chức thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục và triển khai Học bạ số theo yêu cầu của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Các đơn vị liên quan cũng cần khẩn trương thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Thông báo số 135/TB-UBND ngày 01/4/2025 của UBND tỉnh, về kết luận của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Hồ Quang Bửu tại buổi làm việc với Sở Giáo dục và Đào tạo.

Trong công văn, Bộ Giáo dục và Đào tạo yêu cầu tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của chuyển đổi số, đặc biệt là việc triển khai Học bạ số trong toàn ngành giáo dục từ năm học 2024–2025. Các địa phương cần đánh giá hiện trạng hạ tầng công nghệ thông tin tại các cơ sở giáo dục phổ thông, trung tâm giáo dục thường xuyên, xây dựng kế hoạch đầu tư nâng cấp trang thiết bị, phần mềm quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

Bộ Giáo dục và Đào tạo cũng yêu cầu các đơn vị tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng sử dụng phần mềm Học bạ số cho cán bộ quản lý, giáo viên; thực hiện trang bị chứng thư chữ ký số theo quy định tại Nghị định số 68/2024/NĐ-CP, đảm bảo tính pháp lý cho Học bạ số và các văn bản điện tử liên quan.

Ngoài ra, Bộ GD&ĐT yêu cầu các địa phương cần triển khai thí điểm các thủ tục hành chính liên quan đến Học bạ số; đẩy mạnh số hóa, đơn giản hóa thủ tục xét tốt nghiệp, chuyển trường, tuyển sinh đầu cấp, đảm bảo liên thông, kết nối giữa Học bạ số và các hệ thống quản lý thông tin khác.

UBND tỉnh Quảng Nam yêu cầu Sở Giáo dục và Đào tạo khẩn trương triển khai, báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh trước ngày 15/5/2025

Nguồn; chuyendoiso.quangnam.gov.vn

3. BAN QUẢN LÝ CÁC KHU KINH TẾ VÀ KHU CÔNG NGHIỆP QUẢNG NAM ĐỒNG LOẠT SỐ HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh vừa ban hành kế hoạch thực hiện số hóa hồ sơ và kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực trong giai đoạn từ tháng 11/2021 đến tháng 12/2024. Kế hoạch này nằm trong đợt cao điểm 90 ngày tập trung xây dựng cơ sở dữ liệu theo chỉ đạo của tỉnh.



Ảnh minh họa.

Mục tiêu trọng tâm là rà soát, xác định toàn bộ kết quả giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) còn hiệu lực thuộc thẩm quyền của Ban Quản lý, thực hiện số hóa đồng bộ, lưu trữ điện tử và kết nối chia sẻ dữ liệu với các sở, ngành trên môi trường mạng nhằm nâng cao hiệu quả phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Việc số hóa hồ sơ được triển khai theo hai mức: mức 1 là quét bản giấy thành dạng PDF và cập nhật lên kho dữ liệu; mức 2 là trích xuất thông tin, nhập dữ liệu bảng biểu và lưu trữ trên hệ thống dữ liệu dùng chung. Các phòng trực thuộc có trách nhiệm thực hiện số hóa theo tiến độ: hoàn thành 30% trước ngày

26/4, 60% trước ngày 17/5 và 100% khối lượng đăng ký trước ngày 10/6/2025. Kết quả sau số hóa phải được ký số và lưu trữ đúng quy định tại kho dữ liệu điện tử của tỉnh.

Việc đẩy nhanh số hóa hồ sơ TTHC không chỉ góp phần xây dựng chính quyền số mà còn thúc đẩy mạnh mẽ cải cách hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ và tạo thuận lợi tối đa cho người dân, doanh nghiệp trong môi trường đầu tư hiện đại, minh bạch.

Nguồn: baoquangnam.vn

4. QUẢNG NAM TRÌNH BỘ NỘI VỤ THẨM ĐỊNH ĐỀ ÁN ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ TRƯỚC NGÀY 1/5

UBND tỉnh vừa ban hành Kế hoạch số 2992 về triển khai sắp xếp đơn vị hành chính (ĐVHC) cấp xã trên địa bàn Quảng Nam. Trong đó, bảo đảm quá trình thực hiện không làm ảnh hưởng đến hoạt động của cơ quan, đơn vị, người dân và doanh nghiệp.

Về công tác quán triệt, phổ biến, tuyên truyền các kết luận liên quan của Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và các văn bản khác của Trung ương, tỉnh về việc triển khai thực hiện, UBND tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương đẩy mạnh thông tin nhằm tạo sự đồng thuận, ủng hộ thống nhất cao chủ trương sắp xếp ĐVHC cấp xã trong cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân trên địa bàn tỉnh.

Báo Quảng Nam, Đài Phát thanh - Truyền hình Quảng Nam có phương án thực hiện việc thông tin, tuyên truyền về quá trình thực hiện, kết quả đạt được, những gương làm tốt và những bài học kinh nghiệm trong việc triển khai thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã của tỉnh... Công tác tuyên truyền phải được thực hiện thường xuyên, liên tục từ nay cho đến khi hoàn thành việc sắp xếp ĐVHC cấp xã của tỉnh Quảng Nam.

UBND tỉnh giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp hoàn thành rà soát, xây dựng các đề án liên quan đến sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn tỉnh trong tháng 4/2025. Trong đó, tập trung vào lịch sử hình thành, văn hóa, dân cư, phong tục, tập quán, giao thông, địa lý; diện tích tự nhiên, quy mô dân số; tài sản công; tổ chức chính trị, tổ chức hành chính, chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp công lập, đơn vị ngoài công lập và biên chế; đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã; các quy hoạch có liên quan,...

Trên cơ sở đó, tổ chức lấy ý kiến cử tri tại các ĐVHC cấp xã liên quan; trình HĐND tỉnh xem xét, ban hành Nghị quyết thông qua chủ trương sắp xếp

ĐVHC cấp xã (trước ngày 25/4). Sau khi tiếp thu hoàn thiện Đề án, trình Bộ Nội vụ thẩm định trước ngày 1/5/2025.

Đối với việc tổ chức lấy ý kiến cử tri về Đề án sắp xếp ĐVHC, kế hoạch nêu rõ: Đề án sắp xếp ĐVHC cấp tỉnh - Nội dung liên quan đến phương án sắp xếp ĐVHC sáp nhập tỉnh Quảng Nam và TP.Đà Nẵng. Đề án sắp xếp, tổ chức lại ĐVHC cấp xã của tỉnh Quảng Nam - Nội dung liên quan đến phương án sắp xếp, tổ chức lại ĐVHC cấp xã đối với từng ĐVHC cấp xã chịu ảnh hưởng trực tiếp.

Hình thức lấy ý kiến nhân dân: Phát phiếu lấy ý kiến cử tri đại diện hộ gia đình trên địa bàn cấp tỉnh thực hiện sắp xếp (đối với Đề án sắp xếp ĐVHC cấp tỉnh) và cử tri đại diện hộ gia đình ở những ĐVHC cấp xã chịu ảnh hưởng trực tiếp (đối với Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã).

Sở Nội vụ gửi mẫu phiếu và các tài liệu liên quan đến các địa phương theo lộ trình. Giao UBND cấp huyện quyết định phương án và tổ chức lấy phiếu ý kiến đảm bảo hoàn thành trước 20/4/2025.

Nguồn: baoquangnam.vn

5. QUẢNG NAM PHẤN ĐẤU PHÁT TRIỂN HOÀN THIỆN HỆ THỐNG THÔNG TIN CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH VÀO NĂM 2030

Ngày 14/4, UBND tỉnh Quảng Nam ban hành Kế hoạch triển khai Quyết định số 1012/QĐ-TTg ngày 20/9/2024 của Thủ tướng Chính phủ về chuyển đổi số hoạt động chỉ đạo, điều hành trực tuyến và dựa trên dữ liệu giai đoạn 2024 - 2025, định hướng đến năm 2030.

Quảng Nam sẽ triển khai nhiều giải pháp để đẩy mạnh chuyển đổi số, phục vụ chỉ đạo điều hành sang môi trường điện tử, ứng dụng công nghệ để tổng hợp, phân tích và dự báo. Ảnh minh họa: PHƯƠNG GIANG

Kế hoạch nhằm đưa công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh sang môi trường điện tử, ứng dụng công nghệ hiện đại để tổng hợp dữ liệu, phân tích, dự báo và hỗ trợ ra quyết định hiệu quả.

Mục tiêu đến năm 2025, 50% chỉ tiêu thống kê của tỉnh sẽ được số hóa phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành. Đồng thời kết nối, chia sẻ 40 nhóm thông tin, dữ liệu thời gian thực với các bộ, ngành Trung ương trong các lĩnh vực như tài chính, công thương, nông nghiệp, môi trường. Ngoài ra, 100% chỉ tiêu theo nghị quyết hàng năm của Chính phủ, Quyết định 288/QĐ-TTg về Khung đánh giá chuyển đổi số, và các nhiệm vụ được giao sẽ được giám sát bằng dữ liệu số.

Đến năm 2030, tỉnh hướng đến hoàn thiện Hệ thống thông tin chỉ đạo, điều hành trực tuyến, số hóa 100% chỉ tiêu thống kê, phát triển mô hình dự báo ứng dụng trí tuệ nhân tạo và phân tích dữ liệu lớn để ra quyết định kịp thời.

Kế hoạch đề ra các nhiệm vụ trọng tâm như xây dựng thể chế, ban hành chỉ số chỉ đạo, điều hành trên môi trường điện tử, đơn giản hóa quy trình công việc; phát triển Hệ thống thông tin báo cáo kết nối với Chính phủ; tạo lập, chia sẻ dữ liệu kinh tế - xã hội đảm bảo chất lượng và an toàn; triển khai giải pháp bảo mật hệ thống thông tin; tăng cường đào tạo, hợp tác với các tổ chức, doanh nghiệp để phát triển nhân lực và ứng dụng dữ liệu.

Đây là bước tiến quan trọng để Quảng Nam nâng cao hiệu quả quản lý, phục vụ tốt hơn cho người dân và doanh nghiệp, hướng tới mục tiêu chuyển đổi số toàn diện./.